

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ thời kỳ 1951-1954. Ý nghĩa lịch sử của vấn đề nghiên cứu?

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thuý

Sinh viên thực hiện: Tạ Khánh Huyền

Mã sinh viên: 23A4060014

Nhóm tín chỉ: PLT10A_19

Mã đề: 10

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
NỘI DUNG.....	3
I-Phần lý luận.....	3
1.Khái quát vấn đề.....	3
2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2-1951) ...	6
3. Chính sách của Đảng Lao động Việt Nam.....	7
4. Ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến.....	11
II-Phần liên hệ thực tiễn.....	11
1.Liên hệ với Việt Nam ta hiện nay.....	11
2.Liên hệ với bản thân.....	13
KẾT LUẬN.....	14
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	16

MỞ ĐẦU:

Việt Nam là một quốc gia có chiều dài lịch sử gắn liền với công cuộc đấu tranh và bảo vệ tổ quốc khỏi các thế lực thù địch. Và thuận theo tự nhiên chính nghĩa thì luôn giành chiến thắng, công cuộc giữ nước của ta luôn khiến các thế lực xâm lược phải công nhận chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt. Một trong những giai đoạn kháng chiến đó không thể nhắc đến một giai đoạn đánh dấu sự trưởng thành của đất nước là những năm 1951-1954, khoảng thời gian đất nước phải đối mặt với quân xâm lược Pháp và bên cạnh chúng là sự viện trợ mạnh mẽ từ Mỹ. Một trong những yếu tố tối quan trọng góp phần tạo nên chiến thắng của ta trong giai đoạn này là sự lãnh đạo tài ba của Đảng.

1. Tính cấp thiết của đề tài:

Sự lãnh đạo của Đảng trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp có sự viện trợ mạnh mẽ từ Mỹ giúp ta rút ra được những ý nghĩa to lớn về mặt lí luận, giúp ta hiểu được những quy luật, tính chất tất yếu của chiến chính nghĩa, những quy luật trong các vấn đề trong giai đoạn bảo vệ, phát triển đất nước và các lĩnh vực có liên quan.

Hiểu được cách thức, đường lối, sự dẫn dắt của Đảng trong giai đoạn này vô cùng quan trọng bởi nó giúp ta nhận thức được sự thật về lịch sử từ đó dẫn đến hành vi đúng đắn để vận dụng với các vấn đề ở thực tiễn nhất là trong thời kì hiện nay khi những tranh chấp chủ quyền trên biển Đông giữa ta và Trung Quốc, với những tranh chấp lăm le không chỉ ở trên chiến trường mà còn là ở lĩnh vực kinh tế - nhân tố quyết định sự phát triển của một quốc gia và trên cả lĩnh vực văn hoá – xã hội,... mọi mặt của đời sống con người và quốc gia – dân tộc. Trong giai đoạn hiện nay đất nước ta phải đối mặt với rất nhiều những khó khăn cả trong nước và ngoài

nước, đó là sự lăm le của các thế lực thù địch chúng không chỉ đánh vào lĩnh vực quân sự mà còn là lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội,... mọi mặt đời sống con người. Đây là một trong những vấn đề quan trọng, mang tính thời sự, chỉ khi hiểu rõ vào vai trò quan trọng của Đảng ta mới hành động đúng.

2.Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:

Vấn đề được nhắc đến ở đề tài này đánh dấu sự trưởng thành của Đảng ta và quan trọng đối với vận mệnh đất nước, nó mang ý nghĩa lịch sử to lớn và có những giá trị tinh thần, những quy luật tất yếu. Vì vậy em nghiên cứu đề tài này với mục đích nhận thức lịch sử dân tộc; hiểu rõ nội dung, tính chất, bản chất của sự kiện gắn liền với vai trò lãnh đạo do Đảng cầm quyền; có được cái nhìn khách quan về lịch sử dân tộc trên phương diện quốc tế và đất nước; thấm nhuần và vận dụng vào thực tiễn những quy luật, những nét độc đáo, đúng đắn và rút kinh nghiệm cho mình cũng như thế hệ sau này; nắm được sứ mệnh đưa đất nước ngày càng phát triển dưới sự lãnh đạo tài ba của Đảng.

Để làm được điều đó ta cần đi vào nghiên cứu cụ thể các mặt của vấn đề, về bối cảnh lịch sử xem xét trên nhiều phương diện, góc nhìn khác nhau để tìm ra chân lý khách quan và rồi không ngừng học hỏi để có trong mình những kiến thức đúng đắn, khách quan, không xuyên tạc lịch sử.

3.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Đề tài này nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và sự can thiệp của Mỹ thời kì 1951-1954. Để làm rõ hơn ta đi nghiên cứu cụ thể về quá trình lãnh đạo của Đảng, bài học của cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, những khuyết điểm, hạn chế, khó khăn cần phải khắc phục, vượt qua; về hoàn cảnh lịch sử, về đại

hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2-1951), về các hoạt động để phát triển cuộc kháng chiến và ý nghĩa lịch sử của vấn đề nghiên cứu.

Ta sẽ đi vào nghiên cứu đề tài với bối cảnh lịch sử đất nước giai đoạn 1951-1954, với hoàn cảnh quốc tế và đặc biệt là hoàn cảnh trong nước lúc bấy giờ.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu:

Vấn đề được nghiên cứu dựa trên cơ sở tư tưởng của chủ nghĩa Mac-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Với các phương pháp nghiên cứu là phương pháp lịch sử, phương pháp logic cùng các phương pháp nghiên cứu khoa học khác như: phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử, phương pháp vận dụng lý luận vào thực tiễn,...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài:

Vấn đề của đề tài nghiên cứu đã làm rõ những quy luật tất yếu như: để xây dựng đất nước ngày càng phát triển cần chú trọng đầu tư mọi mặt; các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hoá, quân sự,... có mối quan hệ biện chứng với nhau;... Mở ra đường lối mới trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước của Đảng, giữ vững tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đây là bài học kinh nghiệm cho đất nước khi đối mặt với những khó khăn và cơ hội, đồng thời giúp Đảng nhận ra những thiếu sót, nguy cơ cần khắc phục và tìm ra những chính sách phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.

NỘI DUNG

I-Phân lý luận:

1. Khái quát vấn đề:

1.1. Đảng Cộng sản Việt Nam:

Đảng với tên gọi đầy đủ là Đảng phái chính trị, là tổ chức đưa ra những đường lối chính trị cho đất nước, tổ chức này không nằm trong bộ máy nhà nước nhưng có chức năng tối quan trọng là kim chỉ nam của đất nước, mọi hoạt động trên các lĩnh vực của quốc gia đều bám sát vào tư tưởng, đường lối mà Đảng đề ra. Có thể nói Đảng giống như một người cố vấn đứng đằng sau Nhà nước, tham mưu cho các vấn đề xoay quanh đất nước. Đảng có nhiệm vụ đưa ra tư tưởng chính trị bảo đảm quyền lợi, thực hiện nguyện vọng của công dân gắn liền với sự phát triển của đất nước. Có quốc gia thì theo chính sách đa Đảng, có quốc gia chỉ có một Đảng cầm quyền duy nhất và các nước theo chế độ xã hội chủ nghĩa đều là các quốc gia theo chính sách đơn Đảng.

Việt Nam là một nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong giai đoạn 1951-1954, Đảng hoạt động với tên gọi là Đảng Lao động Việt Nam. Hiện nay Đảng tên đầy đủ là Đảng Cộng sản Việt Nam và chỉ có Đảng này được hoạt động ở Việt Nam quy định tại điều 4 của Hiến Pháp năm 1980.

Đảng cầm quyền ở Việt Nam mang những đặc trưng chung của Đảng phái chính trị của chế độ chủ nghĩa xã hội với gốc rễ là tư tưởng của chủ nghĩa Mac-Lenin đồng thời lấy kim chỉ nam là tư tưởng Hồ Chí Minh – một hệ tư tưởng nổi bật của chủ nghĩa Mac-Lenin, vận dụng linh hoạt đối với đất nước Việt Nam.

1.2. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ năm 1951-1954:

Sau chiến dịch Biên giới, phe chủ nghĩa xã hội ngày càng lớn mạnh, Việt Nam nhận được sự ủng hộ to lớn từ anh em cùng phe, Mỹ không ngừng tăng cường giúp đỡ Pháp trên chiến trường Đông Dương hòng giành lại quyền chủ động trên chiến trường. Tướng Đơ Lat đơ Tatxinhi của Pháp được cử sang chỉ huy ở Đông Dương, hắn đã vạch ra kế hoạch tác chiến: xây dựng lực lượng chủ lực cơ động mạnh, tăng cường lực lượng nguy quân; xây dựng tuần phòng ngự bao quanh vùng trung du và đồng bằng Bắc Bộ để ngăn chặn chủ lực ta, tăng cường bình định vùng địch tạm chiếm, tiến công phá căn cứ của ta và chuẩn bị tiến công ra chiếm vùng tự do.

Pháp đưa ra những biện pháp chiến tranh mới cùng sự can thiệp trắng trợn của Mỹ ở Đông Dương và Việt Nam khiến cuộc đấu tranh của nhân dân ta gặp không ít khó khăn, nhiều làng xóm đã bị địch chiếm đóng, nhiều khu du kích bị đánh phá.

Với sự lãnh đạo tài tình của Đảng, sự nỗ lực không ngừng của nhân dân ta và sự giúp đỡ đến từ những người anh em trong cộng đồng xã hội chủ nghĩa, ta đã giành được những thắng lợi quan trọng. Cùng với đó những người anh em láng giềng là Lào và Campuchia cũng có những chuyển biến tốt, đây là điều kiện để Đảng Cộng sản Đông Dương đưa ra đường lối cách mạng phù hợp với mỗi nước Đông Dương đưa đất nước phát triển và tiến đến thắng lợi.

Giai đoạn này vừa là cơ hội vừa là thách thức với Đảng ta bởi ta nhận được sự hỗ trợ lớn về mặt vật chất và tinh thần từ Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em những người anh em Đông Dương có những cơ hội phát triển, lực lượng của ta giầu phóng được nhiều vùng, mở được cửa thông thương quốc tế, đồng thời Mỹ tập trung tăng cường lực lượng cho Pháp để đàn áp cuộc đấu tranh ở Đông Dương gây cho ta nhiều khó khăn. Đảng ta phải hết sức cân trọng trong từng đường đi nước bước.

2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2-1951)

Với mục đích giải quyết các vấn đề mà cách mạng đặt ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II được họp từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951, tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Tham dự có 158 đại biểu chính thức, 53 đại biểu dự khuyết thay cho hơn 700 nghìn đảng viên toàn Đảng.

Trong mười ngày làm việc, Đại hội đã nghiên cứu và thảo luận Báo cáo chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Báo cáo về tổ chức và điều lệ Đảng của Lê Văn Lương; Báo cáo bàn về cách mạng Việt Nam và Báo cáo Hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển dân chủ nhân dân, tiến tới chủ nghĩa xã hội của đồng chí Trường Chinh,...

Báo cáo chính trị do Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày tổng kết những kinh nghiệm của Đảng trong hơn 20 năm lãnh đạo cách mạng, vạch ra những phương hướng, nhiệm vụ đưa cuộc kháng chiến thắng lợi hoàn toàn; khẳng định đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài vì độc lập thống nhất, dân chủ của Đảng là đúng đắn, cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ nhất định thắng lợi.

Báo cáo của Tổng Bí thư Trường Chinh trình bày toàn bộ đường lối cách mạng Việt Nam là đi lên xã hội chủ nghĩa, nội dung cơ bản của báo cáo phản ánh trong Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam được Đại hội thông qua, gồm những nội dung quan trọng: Xác định tính chất của xã hội Việt Nam lúc này là “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”, kẻ thù chính của cách mạng Việt Nam là thực dân Pháp, can thiệp trắng trợn của Mỹ và bọn phong kiến phản động; Nhiệm vụ của cách mạng hiện tại là “đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập thật sự cho dân tộc, xoá bỏ tàn tích phong kiến, làm cho dân có

ruộng cày, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội”; động lực của cách mạng là giai cấp công nhân, nông dân, giai cấp tiểu tư sản, tư sản dân tộc và các thân sĩ yêu nước, tiến bộ,... chiếm phần đông dân số cả nước, trong đó lấy nền tảng là giai cấp công – nông – trí thức với sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Nội dung Chính cương còn nêu ra 15 chính sách lớn của Đảng nhằm đẩy mạnh kháng chiến thắng lợi và là cơ sở kiến thiết quốc gia, thực hiện chế độ dân chủ nhân dân Việt Nam, tiền đề tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần II được xem là mốc đánh dấu sự phát triển trong lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đưa Đảng từ hoạt động bí mật dưới tên gọi Hội nghiên cứu Chủ nghĩa Mác ở Đông Dương ra hoạt động công khai với tên gọi mới là Đảng Lao động Việt Nam.

3. Chính sách của Đảng Lao động Việt Nam:

Đảng Lao động nhằm hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, xoá bỏ di tích phong kiến và nửa phong kiến, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, làm cho nước Việt Nam độc lập và thống nhất, dân chủ tự do, phú cường và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

3.1. Đẩy mạnh kháng chiến về mọi mặt:

Đảng đã chỉ ra trong cuộc kháng chiến là chiến tranh nhân dân “toàn dân, toàn diện, trường kỳ” và phải trải qua ba giai đoạn: phòng ngự, cầm cự và tổng phản công; với nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thành chuẩn bị tổng phản công thắng lợi, muốn làm được phải tổng động viên cả về nhân lực, vật lực và tài lực cho kháng chiến cùng khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”.

Các công tác chính trị, kinh tế, văn hoá đều nhằm mục đích quân sự thắng lợi, phối hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, kinh tế,... phối hợp tác chiến trực tiếp và du kích quấy phá sau lưng địch.

Về mặt quân đội, kỷ luật nghiêm nhưng là tự giác và dân chủ, vừa tác chiến vừa thực hiện công tác chính trị rộng rãi, quân dân nhất trí đồng lòng kháng chiến; trong kháng chiến, nguồn lực bổ sung cho quân đội là bộ đội địa phương, quân dân du kích, trang bị chủ yếu đến từ tiền tuyến.

Về kinh tế, nguyên tắc là đảm bảo quyền lợi công và tư, tăng gia sản xuất cung cấp nhu cầu kháng chiến và của cải đảm bảo nhu cầu sinh hoạt của người dân, cải thiện đời sống nhân dân lao động, chú trọng nông nghiệp, đồng thời xây dựng kỹ nghệ, phát triển thương nghiệp; phát triển tài chính dựa vào sản xuất và đẩy mạnh sản xuất, tăng thu bằng cách giai tăng sản xuất, giảm chi bằng tiết kiệm, thực hiện chế độ đóng góp dân chủ. Chú trọng cơ sở kinh tế nhà nước, phát triển kinh tế hợp tác xã, giúp đỡ nhân dân trong hoạt động sản xuất, giúp tư sản dân tộc trong kinh doanh. Giải phóng đến đâu tịch thu tài sản địch đến đó, thủ tiêu kinh tế thực dân góp vào làm giàu thêm kinh tế nước nhà.

Về ruộng đất, chính sách giảm tô, giảm tức; thi hành chính sách: chế độ lĩnh canh, tạm cấp ruộng đất của thực dân và Việt gian cho dân nghèo cày, chia lại công điền, khai hoang,...

Về văn hoá giáo dục, bài trừ di tích văn hoá thực dân và phong kiến, phát triển nền văn hoá giáo dục với hình thức dân tộc, nội dung khoa học, đối tượng giáo dục là đại chúng; thủ tiêu nạn mù chữ, mở mang các trường chuyên nghiệp, phát triển khoa học kỹ thuật và văn nghệ, gìn giữ và phát triển tinh hoa văn hoá dân tộc, học

tập văn hoá Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân khác, phát triển văn hoá dân tộc thiểu số.

Về chính sách dân tộc, đoàn kết, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ, giúp đỡ nhau kháng chiến và kiến quốc, bài trừ hành động gây thù hằn, chia rẽ dân tộc; không xúc phạm đến tín ngưỡng, phong tục, tập quán của dân tộc thiểu số; giúp đỡ dân tộc thiểu số tiên bộ về mọi mặt.

Về ngoại giao, nguyên tắc của chính sách ngoại giao là nước ta và các nước tôn trọng độc lập dân tộc, chủ quyền lãnh thổ, thống nhất quốc gia của nhau và cùng nhau bảo vệ hoà bình dân chủ thế giới, chống những kẻ gây chiến; đoàn kết chặt chẽ với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân khác và tích cực ủng hộ phong trào giải phóng thuộc địa và nửa thuộc địa. Mở rộng ngoại giao nhân dân; giao thiệp thân thiện với chính phủ nước nào tôn trọng chủ quyền của Việt Nam, đặt quan hệ ngoại giao với các nước đó theo nguyên tắc tự do, bình đẳng và có lợi cho cả hai bên; Đoàn kết chặt chẽ với hai dân tộc Miên, Lào và hết sức giúp đỡ hai dân tộc ấy cùng nhau kháng chiến chống đế quốc xâm lược, giải phóng cho tất cả các dân tộc Đông Dương. Nhân dân Việt Nam đứng trên lập trường lợi ích chung mà hợp tác lâu dài với hai dân tộc Miên, Lào trong kháng chiến và sau kháng chiến ...

3.2. Kết hợp đấu tranh quân, kết thúc sự và ngoại giao thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp Mỹ 1951-1954:

Tháng 5-1953, Tướng Nava thay Sa Lãng làm Tổng tư lệnh quân Pháp ở Đông Dương, Nava là một viên tướng trẻ được coi là nhân tài quân sự của nước Pháp, chỉ một thời gian ngắn nghiên cứu chiến trường hấn đã phác họa một kế hoạch chiến lược tương đối hoàn chỉnh nhằm giành lấy một thắng lợi có tính chất quyết định “chuyển bại thành thắng”. Ngày 24-7-1953 dưới sự chủ trì của Tổng thống Pháp

Vincent Auriol. Hội đồng quốc phòng Pháp họp tại Paris để thông qua “Kế hoạch Nava”. Nava tăng cường tập trung binh lực, hình thành những “quả đấm thép” để quyết chiến, chi phí trong kế hoạch này phần lớn đến từ Mỹ. Nava từng bước biến Điện Biên Phủ - địa danh thuộc vùng Tây Bắc Việt Nam thành “pháo đài khổng lồ không thể công phá” được giới quân sự Pháp-Mỹ đánh giá là “cỗ máy để nghiền Việt Minh”.

Trước tình hình đó, tháng 9-1953, Bộ Chính trị và Tổng Quân uỷ chỉ đạo Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam đã nghiên cứu, họp bàn và đưa ra chủ trương tác chiến chiến lược Đông Xuân 1953-1954 nhằm giữ thế chủ động, buộc địch phân tán lực lượng để đối phó; đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ do Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Tổng tư lệnh quân đội làm Tư lệnh kiêm Bí thư Đảng uỷ chỉ huy. Ta tập trung 5 vạn quân bao vây quân địch ở Điện Biên Phủ với phương châm “đánh chắc, tiến chắc”, “đánh chắc thắng”. Trải qua 56 ngày đêm, 3 đợt tiến công lớn; vào chiều 7-5-1954, quân ta đã bắt sống được tướng Christian de Castries – chỉ huy trưởng và Bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.

Chiến thắng vĩ đại ở Điện Biên Phủ là “thiên sứ vàng của dân tộc Việt Nam” báo hiệu sự thắng lợi của nhân dân các dân tộc bị áp bức và sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân. Cùng với đó ta giành thêm nhiều thắng lợi trên mặt trận kinh tế, chính trị, quân sự; những thắng lợi này góp phần cổ vũ tích cực với mặt trận Điện Biên Phủ.

Trước sự thất bại đó, Chính phủ Pháp buộc phải ngồi xuống đàm phán tại Hội nghị Giơnevơ ký kết với ta bản Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam ngày 21-7-1954. Hội nghị thông qua Bản Tuyên bố cuối cùng về vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương có chữ ký của các bên, tuy nhiên bên Mỹ không ký chỉ tuyên bố cam kết tôn trọng Hiệp định. Bản Tuyên bố nêu rõ: Pháp và các nước tham gia hội nghị

cam kết tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào, Campuchia là độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và không can thiệp vào công việc nội bộ của nước đó; cam kết chấm dứt cuộc chiến tranh và lập lại hoà bình trên bán đảo Đông Dương,... Đây là văn bản quốc tế đầu tiên công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia; mở ra trang lịch sử mới trong công cuộc thống nhất hoàn toàn dân tộc ba nước Đông Dương sau này.

4. Ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã thành công bảo vệ và phát triển thành quả của Cách mạng Tháng Tám, phát triển chế độ dân chủ nhân dân trên tất cả các lĩnh vực; giải phóng hoàn toàn miền Bắc tạo tiền đề chính trị-xã hội để Đảng đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng và bảo vệ vững chắc miền Bắc, chi viện cho miền Nam.

Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ bé giành thắng lợi vẻ vang trước cường quốc thực dân, thắng lợi này góp phần cổ vũ tinh thần to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc ở lục địa Á, Phi và Mỹ Latinh. Thắng lợi có tính lan toả rộng lớn và mang tầm vóc thời đại.

II-Phân liên hệ thực tiễn:

1.Liên hệ với Việt Nam ta hiện nay:

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ đã đem lại những bài học kinh nghiệm lớn cho công tác lãnh đạo của Đảng. Việc nhận thức hoàn cảnh thực tiễn hết sức quan trọng, nó quyết định đến việc lựa chọn phương thức giải quyết phù hợp, toàn diện; đặt ra những nhiệm vụ cơ bản, phù hợp với hoàn cảnh để kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn các nhiệm vụ.

Sự lãnh đạo của Đảng là vô cùng tất yếu và vô cùng quan trọng, Đảng là yếu tố tiên quyết cho sự phát triển của đất nước, sự phát triển về mặt kinh tế vượt khỏi cái khuôn phong kiến đòi hỏi sự lãnh đạo tiên tiến của một tổ chức với mục tiêu vì dân, đảm bảo quyền lợi của mọi giai cấp, điều chỉnh một cách hài hoà và phù hợp với sự đi lên của đất nước và Đảng là tổ chức chính trị đảm nhiệm vai trò này. Đảng ta luôn kiên định đi theo tư tưởng của chủ nghĩa Mac-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh với mục tiêu độc lập dân tộc, đưa đất nước đi lên xã hội chủ nghĩa. Việt Nam ta hiện tại đang trong quá độ lên chủ nghĩa xã hội, một giai đoạn tất yếu từ phong kiến lên chủ nghĩa xã hội nhằm xoá bỏ tàn dư phong kiến và tư bản, tạo tiền đề vững chắc cho xây dựng chế độ chủ nghĩa xã hội, công bằng văn minh.

Đảng và Nhà nước phải không ngừng xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, đảm bảo vững chắc về trí lực, thể lực và lực lượng làm nhiệm vụ canh phòng biên giới, bảo vệ vững chắc chủ quyền dân tộc; cùng với lực lượng công an – làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự trong nước để đảm bảo quốc vững, dân an tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế,...

Giai đoạn hiện nay đối mặt với khó khăn về kinh tế do ảnh hưởng của dịch bệnh Đảng và Nhà nước cần đưa ra những chính sách phù hợp, đảm bảo hài hoà giữa sự phát triển kinh tế và phòng chống dịch bệnh, đặt lợi ích của người dân lên hàng đầu. Đồng thời, đảm bảo phát triển về mọi mặt như giáo dục, văn hoá, an ninh, xã hội,...

Trong thời bình có thể ta không tận mắt chứng kiến những quân xâm lược trực tiếp cầm súng ngang nhiên chiếm đóng lãnh thổ nước ta không có nghĩa các thế lực thù địch dừng việc chống phá Đảng và Nhà nước; Chúng sử dụng những thủ đoạn tinh vi và phức tạp hơn đánh vào bộ phận giới trẻ là những chủ nhân tương lai của đất nước như tác động về mặt nhận thức, đưa những cái hay cái mới vào thị trường

Việt Nam khiến giới trẻ ngày nay mắc một cái bệnh là xu thế xính ngoại, ưa chuộng những thứ mới lạ được cho là văn minh tiên tiến và quay lại chỉ trích, bôi nhọ văn hoá, lịch sử của đất nước,... điển hình là việc thần tượng idol một cách mù quáng khi idol của mình đóng bộ phim xuyên tạc lịch sử Việt Nam “Quân đội Vương Bài”. Đây là thách thức vô cùng lớn đối với Đảng ta trong công cuộc bảo vệ lãnh thổ và phát triển đất nước, đòi hỏi ta cần không ngừng củng cố xây dựng đội ngũ đảng viên vững mạnh; kết hợp phát triển cả quân sự, giáo dục, văn hoá, ngoại giao,...

Thời đại công nghệ phát triển với lượng thông tin khổng lồ đến từ internet, cần một lực lượng an ninh mạng lớn mạnh đảm bảo nguồn thông tin bổ ích đến với người dân, nghiêm khắc xử phạt những hành vi mang tính xuyên tạc, chống phá Đảng và mang tính tiêu cực trong xã hội.

Mỗi thời kì có những đặc trưng riêng, mang theo rất nhiều cơ hội và thách thức, việc này cần đến lực lượng đứng đầu tiên bộ, vững mạnh và không ngừng củng cố để nhìn nhận khách quan cũng như đưa ra những giải pháp cho các vấn đề xoay quanh sự phát triển của đất nước đồng thời đi theo kim chỉ nam là tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đảng cần không ngừng củng cố lực lượng của mình để kịp thời nhìn ra những thiếu sót và đưa ra kế hoạch khắc phục cũng như thúc đẩy sự phát triển không ngừng của đất nước.

2. Liên hệ với bản thân:

Sau khi nghiên cứu và tìm hiểu về vấn đề “Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ thời kì 1951-1954”, bản thân em nhìn nhận được những quy luật hiển nhiên đó là để giải quyết được vấn đề đầu tiên ta

cần nhìn nhận đúng sự việc trong bối cảnh thực tế từ đó đưa ra những giải pháp hiệu quả với vấn đề đó, đồng thời không ngừng củng cố kiến thức, kỹ năng cho bản thân để có tầm và có tài giải quyết hiệu quả.

Với vai trò là một người công dân nước Việt Nam, em thấy mình cần không ngừng trau dồi kiến thức, tích cực học hỏi, tìm hiểu những thông tin đúng sự thật và góp sức vào chống lại những thế lực phản cách mạng ở trong và ngoài nước.

Nhất là trong thời đại công nghệ hiện nay với các trang mạng xã hội, những trang web, những bài báo mà ai cũng có thể đăng lên, ta cần tỉnh táo để nhận ra đâu là thông tin chính xác, đâu là thông tin bịa đặt và tránh xa nó, tuyên truyền cho mọi người xung quanh về tình hình đất nước hiện tại cũng như những chính sách của Đảng đề ra cho họ hiểu về tầm quan trọng, nhận thức đúng thực tại, cùng nhau đoàn kết chống lại những âm mưu nham hiểm của những kẻ lăm le bờ cõi nước Việt.

Chúng ta những con người được sống trong thời bình không phải ngẫu nhiên đất nước ta độc lập mà điều đó là sự đánh đổi của biết bao những thế hệ đi trước đã nằm xuống nơi chiến trường, biết bao con người ngày đêm cống hiến sức mình cho đất nước. Một quy luật tự nhiên mà chắc ai cũng hiểu đó là có ơn phải trả, có nhận được thì phải có cho đi ấy mới là con người. Chúng ta những người được hưởng cuộc sống yên bình, ấm no, đủ đầy phải nối bước ông cha tiếp tục công cuộc giữ đất giữ nước, phát triển nó ngày càng vững mạnh, đưa đất nước đi lên xã hội chủ nghĩa.

KẾT LUẬN

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, có sự can thiệp của Mỹ yếu tố quan trọng nhất quyết định đến việc thành bại của cuộc chiến là sự lãnh đạo của

Đảng Lao động Việt Nam. Với đường lối chính trị đúng đắn, sự kiên định quyết tâm, phương thức vận dụng sáng tạo từ những bài học trước, kết hợp đầy mạnh quân sự cùng ngoại giao, Đảng ta đã giành thắng lợi và mở ra thời kì mới cho sự thống nhất độc lập dân tộc. Cuộc chiến giành thắng lợi, nhân dân ta đã khẳng định cho toàn thế giới thấy sức mạnh của một đất nước thuộc địa nhỏ bé cũng có thể đấu lại cường quốc thực dân dù thua kém về mặt quân sự, kinh tế, lực lượng nhưng sự đồng lòng quyết tâm của quân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; thắng lợi của kháng chiến củng cố tinh thần to lớn cho các nước thuộc địa và nửa thuộc địa trên khắp thế giới nỗ lực chiến thắng chủ nghĩa đế quốc thực dân, tiếp thêm hy vọng vào chế độ dân chủ văn minh, công bằng.

Tuy nhiên, thắng lợi không phải là mãi mãi nếu ta không ngừng củng cố lực lượng, xây dựng phát triển mọi mặt của đất nước, ngủ quên trong chiến thắng thì sẽ có ngày thắng lợi đó chỉ còn là quá khứ. Vì vậy, Đảng cần đưa ra những chính sách cấp thiết với hoàn cảnh thực tiễn, hạn chế mọi rủi ro; nghiêm khắc trong việc thực hiện các chính sách được đưa ra; tăng cường kiểm tra giám sát đối với đảng viên của mình, tránh việc lạm quyền để xảy ra những hệ lụy không đáng có; xây dựng hệ thống Đảng trong sạch, vững mạnh, là niềm tin của nhân dân.

Với bối cảnh hiện nay, sự xuất hiện của đại dịch khiến không ít người dân rơi vào hoàn cảnh khốn khổ không có việc làm, không lo được cho cuộc sống của bản thân và gia đình cần sự viện trợ nhanh chóng kịp thời từ Nhà nước, đảm bảo mọi chi viện đều đến tay người dân đúng và đủ. Đại dịch nguy hiểm cộng thêm những khó khăn vốn có và sức mạnh của truyền thông tạo cơ hội cho những kẻ xấu trục lợi cá nhân đẩy những người dân thấp cổ bé họng vào hoàn cảnh càng khó khăn hơn; những thế lực bên ngoài lăm le lãnh thổ với nhưng thủ đoạn có thể coi là “mưa dầm thấm lâu” cần Đảng và Nhà nước kịp thời nhìn nhận đưa ra những giải

pháp có tính triệt để, lâu dài đồng thời cần sự góp sức của những tầng lớp tri thức, những người có tài, có trí, có sức đồng lòng cùng nhau bảo vệ dân tộc và chống lại giặc tham ô, giặc xính ngoại, giặc ngoại xâm,...

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng – dangcongsan.vn
2. Chính cương Đảng Lao động Việt Nam, Đại hội Đảng lần thứ II – daihoidang.vn
3. Cuốn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Học viên Ngân hàng khoa lí luận chính trị
4. Vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong tiến trình cách mạng Việt Nam - PGS.TS. Lê Văn Yên – noichinh.vn
5. Đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh ngoại giao – Nguyễn Huy Toàn nhandan.vn
6. Đảng là gì? Tìm hiểu về Sự ra đời và Khái niệm về Đảng Cộng sản Việt Nam? – Nguyễn Thế Hoàng – bankstore.vn
7. Vì sao cần phải giữ vững vai trò lãnh đạo của đảng Cộng sản Việt Nam? – Kết đoàn – baolongan.vn
8. Cuộc kháng chiến phát triển mạnh mẽ và thắng lợi (1951-1954) – lichsuvietnam.vn